



cāng shǔ

仓鼠

noun · hamster

Example Sentences

wǒ yǎng le yī zhī huī sè de cāng shǔ

我养了一只灰色的仓鼠。

I keep a gray hamster.

cāng shǔ xǐ huān zài lún zi shàng pǎo bù

仓鼠喜欢在轮子上跑步。

Hamsters like to run on a wheel.

Trace each character, then write the word on your own.

仓	仓	仓	仓	仓	仓	仓						
鼠	鼠	鼠	鼠	鼠	鼠	鼠	鼠	鼠	鼠	鼠		
鼠	鼠	鼠	鼠	鼠								